

# BẢN TIN ĐÀO TẠO VASEP.PRO

VASEP.PRO TRAINING NEWSLETTER

SỐ  
01 -2016



Trung tâm Đào tạo và Xúc tiến TM VASEP (**VASEP.PRO**)

# PHỤ LỤC

## TIÊU ĐIỂM

Thủy sản trước thuận lợi và thách thức từ TPP ..... 2

## TIN TỨC

1. Phòng bệnh toàn diện, thành công hơn với vụ nuôi tôm! ..... 4
2. Chính sách cho Nuôi trồng Thủy sản bền vững ở Đồng bằng Sông Cửu Long ..... 5
3. Ngư dân trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc ..... 6-7
4. Hãng tàu biển nước ngoài sẽ phải niêm yết công khai giá và phụ thu ngoài giá! ..... 8
5. Cam kết về môi trường trong TPP và các tác động tới khai thác thủy sản ..... 11
6. Doanh nghiệp tiêu biểu ..... 13
7. Chuyên mục hỏi đáp ..... 15
8. Góc nhìn chuyên gia ..... 19
9. Vấn đề hôm nay ..... 22
10. Dự án DUPA hỗ trợ các DN thủy sản ..... 26
11. Các chương trình sắp diễn ra ..... 27

## THÔNG TIN CÁN BỘ - BỘ PHẬN ĐÀO TẠO

### 1. Trần Hoàng Yến – Phó Giám đốc Đào tạo

Tel: 04 37715055 – 206; Mobile: 0947.623.129

Email: hoangyen@vasep.com.vn

### 2. Nguyễn Thu Hiền - Điều phối viên Đào tạo

Tel: 043.8354496 – 210; Mobile: 0906 076 587

Email: thuhien@vasep.com.vn

### 3. Nguyễn Ngọc Hòa - Chuyên viên Tổ chức Đào tạo

Tel: 043.8354496 – 211; Mobile: 0989.618.724

Email: ngochoa@vasep.com.vn

### 4. Nguyễn Thị Thanh - Chuyên viên Tổ chức Đào tạo

Tel: 043.8354496 – 205; Mobile: 0973.168.611

Email: nguyenthanh@vasep.com.vn

## TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ XÚC TIẾN TM VASEP (VASEP.PRO)

Số 10, Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84 4) 383 544 96

Fax: (+84 4)377 150 84

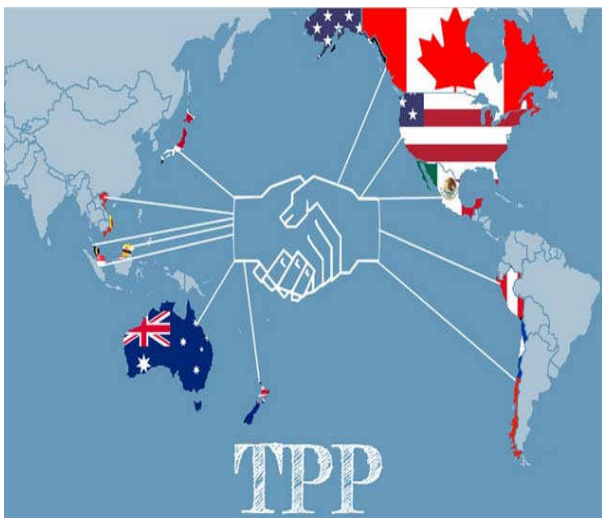
Email: training@vasep.com.vn

Website: www.daotao.vasep.com.vn



## Thủy sản trước thuận lợi và thách thức từ TPP

(vasep.com.vn) Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội và Dự án Quản trị Nhà nước nhằm Tăng trưởng Toàn diện của Cơ quan phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID GIG) đã phối hợp tổ chức Hội nghị “Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) với Việt Nam – Từ phê chuẩn tới thực hiện” tại Vĩnh Phúc.



Tới dự hội nghị có bà Tòng Thị Phóng - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội; ông Trần Văn Hằng, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội; ông Nguyễn Văn Giàu, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; ông Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng Bộ Công thương; ông Ted Osius, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chủng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam; lãnh

đạo các bộ, ban, ngành của Trung ương; lãnh đạo Đoàn ĐBQH các tỉnh thành khu vực phía Bắc, khu vực miền Trung; các chuyên gia kinh tế, cán bộ ngoại giao các nước thành viên TPP tại Việt Nam. Đại diện VASEP, ông Trương Đình Hòa - Tổng Thư ký Hiệp hội tham dự và có bài tham luận tại hội nghị này.

Trong 2 ngày tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe và thảo luận về các tác động của Hiệp định TPP đối với Việt Nam trong một số lĩnh vực cụ thể về mặt kinh tế, xã hội, lao động, công đoàn, sở hữu trí tuệ... Với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các tập đoàn, DN, các phiên thảo luận đã cung cấp cho các Đại biểu Quốc hội và các đại biểu tham dự các ý kiến và sự đánh giá của cộng đồng DN về cơ hội, thách thức của Việt Nam. Các chuyên gia của Hoa Kỳ cũng trình bày và chia sẻ về tiến trình và triển vọng phê chuẩn Hiệp định TPP của Hoa Kỳ và một số nước thành viên.

Cũng tại hội nghị, những vấn đề về vai trò tham vấn DN trong đàm phán, các giải pháp nâng cao sức cạnh tranh của DN cũng được Thứ trưởng, Bộ Công Thương Trần Quốc Khánh, Chủ tịch Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam và các đại biểu trao đổi sôi nổi. Tại đây, ông Trương Đình Hòa, Tổng Thư ký VASEP đã có bài tham luận về

những “Thuận lợi, thách thức và sự chuẩn bị của ngành thủy sản để thực thi TPP”.

Theo ông Hòa, tham gia TPP, các DN có được 2 cơ hội lớn nhất là: ưu đãi thuế quan và thị trường được rộng mở.



Về thuế quan: Hiện nay, 11 nước thành viên tham gia TPP cùng Việt Nam (Mỹ, Nhật Bản, Canada, Australia, Singapore, Mexico, Malaysia, Newzealand, Chile, Peru và Brunei) đều là những đối tác quan trọng của thủy sản Việt Nam - tổng giá trị XK thủy sản sang 11 thị trường này đạt khoảng 3 tỷ USD, chiếm 45% tổng giá trị XK thủy sản của Việt Nam.

Với Nhật Bản trong TPP, tất cả các SP tôm

tươi/đông lạnh (HS03) sẽ có thuế 0% (trước: 1-10%) ngay khi Hiệp định có hiệu lực; tôm chế biến (HS16) bị loại trừ khỏi danh mục giảm thuế trong VJEPA. Lợi thế hơn Argentina, Ecuador và Ấn Độ khi 3 nước này không có FTA với Nhật Bản. Lợi thế cộng gộp TPP (12 nước) hơn các nước Thái Lan, Philippines và Indonesia dù 3 nước này đã có cả FTA song phương và đa phương ASEAN với Nhật Bản. Đây cũng là tín hiệu tích cực cho các DN XK hải sản, đặc biệt là DN XK cá ngừ sang Nhật Bản - thị trường đối tác lớn thứ 2 (sau Mỹ) trong 11 nước tham gia TPP bởi trong nhiều năm trước đây thuế suất của Việt Nam đang cao hơn nhiều so với các nước trong khu vực ASEAN. Theo đúng lộ trình của TPP, Nhật Bản sẽ bãi bỏ thuế NK đối với sản phẩm cá ngừ và cá hồi và mở cửa cho các DN XK thuộc các nước thành viên tham gia tích cực hơn vào thị trường này.

Với Hoa Kỳ trong TPP, các SP tôm tươi/đông lạnh (HS03) đã có thuế MFN 0%, SP tôm chế biến (HS16) có lộ trình 5 năm đưa thuế về 0%. Tuy nhiên, với TPP khi có hiệu lực thì tôm VN có lợi thế cạnh tranh hơn so với 6 nước cạnh tranh chính là Argentina, Ecuador, Ấn Độ, Thái Lan, Philippines và Indonesia khi 6 nước này không có FTA với Hoa Kỳ.

Mở rộng thị trường: Việc ký các hiệp định FTA và TPP sẽ là cơ hội cho DN thủy sản Việt Nam mở rộng ra thị trường. Với năng

lực hàng đầu thế giới hiện nay về công nghệ chế biến thủy sản của Việt Nam, DN có thể NK nguyên liệu từ các nước để gia công, chế biến XK sang EU và các nước tham gia TPP. Trung Quốc hiện đang đứng đầu về gia công thủy sản cho nhiều thị trường, nhưng hiện nay đang có xu hướng chuyển dịch từ Trung Quốc sang các nước khác có điều kiện sản xuất và lao động thuận lợi hơn. Vì vậy, đây cũng đồng thời là cơ hội dịch chuyển các nguồn nguyên liệu tốt và khách hàng tốt để các nhà kinh doanh và NK thủy sản từ Mỹ, Nhật Bản, EU lựa chọn Việt Nam để đầu tư.

Nguồn nguyên liệu hải sản trong nước đang ngày càng thiếu hụt, thuế NK giảm cũng sẽ tạo điều kiện tốt hơn cho các DN NK cá ngừ, mực, bạch tuộc Việt Nam khi NK từ các



nước có năng lực khai thác tốt như Đài Loan, Nhật Bản, Mexico, Peru...

Việc tham gia các hiệp định TPP và FTA mang lại cơ hội về thuế XNK nhưng cũng tạo ra những thách thức cho DN thủy sản liên quan đến các vấn đề như quy tắc xuất xứ, rào cản kỹ thuật, bảo hộ thương mại, sự gia tăng cạnh tranh và vấn đề lao động; sự kiểm soát bảo tồn nguồn lợi - IUU; quy định về các thủ tục hành chính; truyền thông bồi nhọ tại các thị trường tiêu thụ thủy sản...

Để có chuẩn bị cho việc thực thi TPP, VASEP đã chủ động tư vấn và tham vấn các DN để nâng cao nhận thức về TPP và FTAs, phân tích, tổng hợp để có dữ liệu sản xuất, XNK của các dòng hàng, chi tiết theo mã HS, cung cấp thông tin thuế quan; động kết nối và có tham vấn tích cực thường xuyên về xây dựng tiêu chuẩn, về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời xây dựng bộ phận chuyên môn về FTAs, kịp thời kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao sức cạnh tranh của DN thủy sản Việt Nam sau khi TPP có hiệu lực

**(Tạ Hà)**

## Phòng bệnh toàn diện, thành công hơn với vụ nuôi tôm!

Phòng bệnh đúng cách sẽ giúp vụ nuôi thành công và giảm nguy cơ lây dịch bệnh; Không nên sử dụng kháng sinh để phòng bệnh cho tôm nuôi ... Đó là những chia sẻ của chuyên gia TS. Lý Thị Thanh Loan tại khóa đào tạo “Các giải pháp phòng bệnh cho tôm nuôi” do Trung tâm Đào tạo và XTTM VASEP (VASEP.PRO) thuộc Hiệp hội VASEP tổ chức ngày 15/1/2016 tại Tp. Cần Thơ.



Chương trình nhận được sự quan tâm từ hơn 60 lượt cán bộ tham dự. Theo chuyên gia; có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh bệnh trong nuôi trồng thủy sản nói chung và nuôi tôm nói riêng. Nhưng những yếu tố chính dẫn đến phát sinh mầm bệnh

phải kể đến nhiều nhất là *tỉ lệ mật độ nuôi không thích hợp; sử dụng thuốc, hóa chất không đúng cách; Quản lý, chăm sóc vật nuôi sai phương pháp và Quản lý môi trường nuôi chưa chặt chẽ.*

Tất cả những nguyên nhân trên đều có thể gây stress cho động vật thủy sản và là cơ hội cho các tác nhân gây bệnh như virus, vi khuẩn, ký sinh trùng, nấm có sẵn trong môi trường nuôi xâm nhập và gây bệnh.

*Để phòng bệnh cho tôm nuôi chúng ta phải phòng bệnh một cách toàn diện theo nhiều khía cạnh:*

- Nguồn nước phù hợp và có ao lắng để xử lý nước trước khi cấp vào ao nuôi;
- Tránh thả tôm nuôi trong thời kỳ nhiệt độ nước < 27oC, trời đang mưa, trời nắng;
- Cải tạo và chuẩn bị ao đúng phương pháp;
- Chọn giống tốt, xét nghiệm mầm bệnh trên con giống trước khi thả nuôi;
- Mật độ thả phù hợp với kinh nghiệm nuôi, trang thiết bị đầu tư và cấu trúc ao đầm;
- Quản lý sức khỏe và ngăn ngừa bệnh bùng phát trên tôm nuôi bằng cách ổn định và cải thiện chất lượng nước thông qua các chỉ tiêu lý hóa cơ bản: pH, độ trong/oxy hòa tan, độ kiềm, độ mặn.

- Định kỳ xử lý môi trường ao nuôi để diệt mầm bệnh (nếu có) và loại bỏ tôm yếu có thể mang mầm bệnh.

- Tuyệt đối không dùng chung dụng cụ giữa các ao.

- Cách phòng bệnh cũng cần phải lưu ý theo đặc thù riêng của từng mầm bệnh và không nên sử dụng kháng sinh để phòng bệnh cho tôm nuôi.

Ngoài ra Chuyên gia Lý Thị Thanh Loan cũng chia sẻ thêm đến các học viên một số phương pháp nhận biết sớm các bệnh nguy hiểm thường gặp trên tôm nuôi như: Bệnh hội chứng gan tụy cấp (EMS), bệnh do vi bào tử và một số bệnh do virus gây ra trên tôm he: Bệnh đốm trắng do vi rút (White spot syndrome virus -WSSV) gây ra trên tôm He; Hội chứng Taura (Taura syndrome virus - TSV) trên tôm He; Bệnh đầu vàng do virus (Yellow head virus - YHV) trên tôm He; Bệnh hoại tử dưới vỏ và cơ quan tạo máu (Infectious hypodermal and haematopoietic necrosis - IHNNV) trên tôm He; Bệnh hoại tử cơ ở tôm biển (Infectious myonecrosis virus -IMNV) trên tôm He.

(Ngọc Hòa)



## Chính sách cho Nuôi trồng Thủy sản bền vững ở Đồng bằng Sông Cửu Long

Trong khuôn khổ Dự án Xây dựng Chuỗi cung ứng cá Tra bền vững tại Việt Nam (SUPA) và Chương trình Nuôi trồng Thủy sản bền vững ở Đồng bằng sông Cửu Long, WWF Việt Nam, Hiệp hội VASEP phối hợp với Tổng cục Thủy sản và Trung tâm Chính sách và Chiến lược Nông nghiệp Nông thôn miền Nam (SCAP) tổ chức hội thảo “Rà soát chính sách phục vụ Nuôi trồng Thủy sản bền vững ở Đồng bằng Sông Cửu Long” tại TP. Cần Thơ, ngày 15/3/2016.



Hội thảo có sự tham dự của đại diện Vụ Pháp chế - Thanh tra (Tổng cục Thủy sản), Cục Thú y (Bộ NN & PTNT), Chi cục Thủy sản và Chi cục Thú y các tỉnh: Hậu Giang, Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Hậu Giang, Cà Mau,... cùng với gần 70 đại biểu đến từ

các doanh nghiệp CB & XK Thủy sản, các trại nuôi Thủy sản, Hợp tác xã, hộ nuôi trồng thủy sản tại các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long.

Chương trình nhằm tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn hiện tại của ngành thủy sản vùng ĐBSCL, phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững và thúc đẩy kim ngạch XK thủy sản của khu vực này.

Tại hội thảo nhóm chuyên gia của Dự án đã nêu rõ mục tiêu nghiên cứu này là đánh giá thực trạng chính sách nuôi trồng thủy sản, nhận dạng những bất cập và lỗ hổng chính sách, nhằm đề xuất hướng hoàn thiện chính sách phát triển nuôi trồng thủy sản ở đồng bằng sông Cửu Long, với 03 mục tiêu cụ thể như sau:

- *Xác định các chính sách hiện hành có hiệu lực đối với NTTS.*
- *Xác định các lỗ hổng và rào cản của các chính sách hiện hành để phát triển NTTS bền vững, đặc biệt với tôm và cá tra.*
- *Đề xuất giải pháp và khuyến nghị thúc đẩy NTTS bền vững ở ĐBSCL.*

### **Tập trung vào 06 nhóm vấn đề:**

- *Quy hoạch vùng nuôi trồng Thủy sản.*

- *Quản lý sản xuất, phân phối và chất lượng giống thủy sản.*
- *Quản lý sản xuất, phân phối và chất lượng thức ăn thủy sản*
- *Quản lý sản xuất, phân phối và chất lượng thuốc thú y và hóa chất xử lý môi trường thủy sản.*
- *Quy định về môi trường và tiêu chuẩn nuôi trồng thủy sản*
- *Quản lý dịch bệnh và ATVSTP thủy sản.*

Trong thời gian diễn ra chương trình các đại biểu tham dự cũng đã chỉ ra những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong những quy định và chính sách hiện hành, qua đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất để sửa đổi thay thế cho phù hợp hơn. Đại diện phía các DN tham dự chương trình, Ông Lê Văn Quang, Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy Hải sản Minh Phú (Minh Phu Corp.), đã có bài tham luận về hiện trạng và những trăn trở của ngành nuôi trồng thủy sản VN nói chung và ngành nuôi-chế biến-XK tôm nói riêng, kèm theo những đề xuất và kiến nghị với các nội dung chính: *Quy hoạch vùng nuôi; Con giống; Thức ăn; Quy trình và công nghệ nuôi; Dịch vụ và cung ứng dụng cụ, vật tư, thuốc,*

*vi sinh và thức ăn; Kiểm tra, giám sát quá trình nuôi; Thu hoạch muối ướp, bảo quản và vận chuyển; Chế biến và xuất khẩu.*



Hộ nuôi cá tra tại HTX An Giang chia sẻ:

Người nuôi cá tra An Giang bức xúc từ lâu: Hợp đồng mua bán chưa có mẫu, chưa có văn bản, quy định nào về hợp đồng. Mỗi công ty có hợp đồng khác nhau. Nếu cá có giá thì sử dụng cá công ty nuôi, nếu cá mất giá thì mua của nông dân. Nông dân không muốn bán cho công ty. Vì không hợp đồng được với công ty. Nên có mẫu hợp đồng, nếu ao nào phá thì có chế tài cho hợp đồng.

Ông Đào Thanh Hùng – Công ty CP XNK thủy sản An Giang, kiến nghị: Thông tư 44/2010/TT-BNNPTNT: Chỉ tiêu nước thải và nước trong ao cá tra là mâu thuẫn; Mật độ thả nuôi cá tra 20-40 con/m<sup>2</sup> là bất cập so với thực tế, thực tế mật độ nuôi có thể lên đến 100 con/m<sup>2</sup>...

Kết thúc hội nghị, thay mặt ban tổ chức Ông Nguyễn Hoài Nam – Phó Tổng Thư ký VASEP đã tóm tắt lại những kiến nghị, đề xuất của các đại biểu đã nêu ra tại hội thảo qua đó đề nghị ban rà soát làm báo cáo, công văn kiến nghị gửi các đơn vị có liên quan.



(Tổng hợp Ngọc Hòa)

## Ngư dân trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc

(Thủy sản Việt Nam) Ông cha ta đã đúc rút, đất nước Việt Nam là “Tam sơn, tứ hải, nhất phần điền”, khẳng định vai trò không thể thiếu của yếu tố biển. Thiên nhiên và đất nước đã giao phó cho dân tộc ta trọng trách: phải phát triển hiệu quả và gìn giữ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Trong đó, lực lượng ngư dân đóng vai trò cực kỳ quan trọng.

### Khai thác và bảo vệ chủ quyền

Biển Đông, trong đó gần 30% là biển Việt Nam, có nhiều tôm cá và đa dạng sinh học cấp toàn cầu. Tuy nhiên, cũng như các vùng biển và đại dương khác, chúng ta đang chứng kiến sự mất dần các loài sinh vật biển quý giá vốn một thời là niềm tự hào của các quốc gia trong khu vực biển này. Các nhà khoa học khẳng định, thế giới đã mất đi 50% trữ lượng hải sản tự nhiên do khai thác cạn kiệt và 30% số loài bị đe dọa tuyệt chủng do

khai thác quá mức. Trữ lượng hải sản khu vực quần đảo Trường Sa và phía tây Biển Đông giảm khoảng 16% so trước năm 2010.

Đặc biệt, từ tháng 4/2014, Trung Quốc đã phá hủy nhiều nghìn ha hệ sinh thái rạn san hô (mất hàng nghìn năm mới tạo nên), thảm cỏ biển và các hệ sinh thái biển nông khác để lấy làm vật liệu tôn tạo các “đảo nhân tạo” trên các bãi cạn (shoal), đá (reef) họ đang chiếm đóng trái phép ở quần đảo Hoàng Sa

và Trường Sa của Việt Nam. Việc làm này đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho các quốc gia ven Biển Đông, bao gồm chính Trung Quốc với diện tích lấn biển, bồi đắp gần 1.500 ha và số tiền thiệt hại ước tính khoảng 450 triệu USD một năm. Nếu Trung Quốc không dừng hoạt động khai phá và bồi đắp các bãi cạn như hiện nay thì thiệt hại còn tiếp tục tăng.

Các hành vi khai thác quá mức và hủy diệt nói trên không chỉ làm thay đổi cấu trúc, chức năng tự nhiên vốn có và các giá trị dịch vụ của các hệ sinh thái tiêu biểu cho một xứ sở nhiệt đới giàu tiềm năng, mà còn “cắt đứt” mối liên kết sinh thái giữa các hệ sinh thái như vậy với phần còn lại của Biển Đông. Điều này gây ảnh hưởng rộng hơn đến khả năng cung cấp dinh dưỡng, nguồn giống và nguồn lợi thủy sản cho phần lớn Biển Đông và các vùng biển phụ cận của các quốc gia trong khu vực, trong đó có Việt Nam.

Riêng trong vùng biển gần bờ (30 m độ sâu trở vào) ở nước ta, áp lực khai thác và mật độ tàu khai thác thủy sản trên rất cao và thời gian khai thác gần như quanh năm. Các phương thức và công cụ khai thác lạc hậu, mang tính tận thu, hủy diệt nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản còn khá phổ biến. Ngoài ra, nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của nó còn chịu tác động bất lợi từ các hoạt động kinh tế của con người ở

vùng ven biển, như đô thị hóa, khu công nghiệp, khai khoáng. Thiên tai, biến đổi khí hậu và nước biển dâng cũng đang hiện hữu, cực đoan hơn và tác động khốc liệt hơn (bao gồm cả xâm nhập mặn và hạn hán) đối với cơ sở nguồn lợi, nghề cá và ngư dân.

Thời gian qua, ngành thủy sản đã đóng góp đáng kể cho xuất khẩu của đất nước, chủ yếu từ thủy sản khai thác trên biển và nuôi trồng ở ven biển, trong các eo vũng ven bờ. Năm 2015, tổng sản lượng thủy sản đạt hơn 6,56 triệu tấn; trong đó, khai thác 3,03 triệu tấn, nuôi trồng 3,53 triệu tấn và kim ngạch xuất khẩu thủy sản trên 6,72 tỷ USD. Mặc dù, nguồn lợi thủy sản là tài nguyên tái tạo, song không phải là vô tận nếu khai thác không đi đôi với bảo tồn, bảo vệ và phát triển. Cho nên, công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ở Việt Nam đã và đang đứng trước những thách thức cả trong ngắn hạn và dài hạn.

### Nghề cá có trách nhiệm

Có thể nói, không có nghề cá trách nhiệm (responsible fisheries), không duy trì được nguồn lợi thủy sản và không bảo vệ được môi trường sống của chúng sẽ không có nghề cá bền vững ở nước ta, ngư dân vẫn tiếp tục nghèo khó. Giải quyết thành công vấn đề này đòi hỏi trách nhiệm của cả phía



Nhà nước và ngư dân, cả sự vào cuộc hệ thống chính trị và ngư dân sẽ luôn đồng hành cùng dân tộc với quyết tâm xây dựng cho được một nghề cá bền vững, góp phần bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển của Tổ quốc.

Ngư dân Việt Nam là một lực lượng đông đảo, có dũng khí, dám mạo hiểm, bám biển hành nghề trong điều kiện biển luôn nghiệt ngã với họ. Gần 1 triệu ngư dân trực tiếp làm nghề đánh bắt và nuôi thủy sản với khoảng 130.000 tàu đánh cá biển, trong đó, 30.558 tàu đánh cá xa bờ. Hàng ngày, có khoảng 10.000 tàu thuyền đánh cá hoạt động khắp các vùng biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam (trong đó có 2 ngư trường truyền thống từ cổ xưa của tổ tiên ta là Hoàng Sa và Trường Sa).



Đây là lực lượng không thể thiếu đối với sự hiện diện dân sự và thực hiện “chủ quyền dân sự” trên các vùng biển và các đảo của Việt Nam trong bối cảnh phức tạp của Biển Đông.

Ngư dân vẫn phải vất vả mưu sinh hàng ngày do nguồn lợi thủy sản ven bờ ngày càng cạn kiệt, hiệu quả đánh bắt thủy sản ở đây rất thấp. Còn tàu đánh cá của ngư dân ta ra xa bờ đánh bắt hợp pháp trên vùng biển truyền thống bao đời cha ông, thường bị các “tàu lạ” từ phía Trung Quốc đâm hỏng hoặc bắt giữ vì Bắc Kinh ngang nhiên cho rằng đó là hoạt động đánh cá bất hợp pháp. Trong khi đó, chính Trung Quốc lại cho hàng trăm tàu đánh cá của họ tràn xuống các vùng biển của các nước khác đánh bắt bất hợp pháp, khi bị bắt giữ thì bắt hợp tác.

Để giúp ngư dân nâng cao hiệu quả sản xuất và bám biển dài ngày hơn, cần tiếp tục hoàn chỉnh đồng bộ hệ thống luật pháp và chính sách ngành thủy sản, bao gồm việc sửa đổi Luật Thủy sản 2003. Theo đó, cần phải làm rõ vị trí pháp lý của ngư dân, có cơ chế, chính sách và chế độ đặc thù đối với ngư dân đánh cá xa bờ gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo của đất nước.

Hơn lúc nào hết ngư dân ta hãy xiết chặt đội ngũ, thực sự làm chủ vùng biển của Tổ quốc, trước hết làm chủ các nguồn vốn tự nhiên biển quý giá đang ngày càng cạn kiệt, đừng

để “đời cha ăn mặn, đời con khát nước”. Nhà nước mạnh dạn phân quyền cho các tổ chức nhân dân tham gia bảo tồn thiên nhiên biển và quản lý hiệu quả các khu bảo tồn biển đã thiết lập; kiên quyết thực hiện tốt đánh bắt có trách nhiệm để sớm phục hồi nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ, tạo cơ hội bám biển quê hương kết hợp gìn giữ chủ quyền biển đảo.

Ngành thủy sản đã trở thành ngành kinh tế sản xuất hàng hóa và sớm hội nhập kinh tế quốc tế, bước đầu chuyển đổi cơ cấu kinh tế nghề cá; góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng



cao đời sống cộng đồng dân cư ven biển và trên các đảo, giải quyết việc làm cho hơn 4,5 triệu lao động. Tuy nhiên, nghề cá nhỏ vẫn chiếm ưu thế trong cơ cấu chung và tư duy “làm ăn nhỏ” vẫn ảnh hưởng trong hoạt động của nghề cá lớn (nghề cá thương mại).

Đến nay, các chính sách của ngành vẫn gộp cả nghề cá nhỏ và nghề cá thương mại, trong khi đây lại là hai đối tượng cần sự điều chỉnh khác nhau.

Thời gian qua, Chính phủ đã có các chính sách hỗ trợ cho ngư dân. Nhờ đó đã tạo điều kiện căn bản và quan trọng giúp ngư dân vươn khơi xa, hoạt động rộng khắp trên các vùng biển chủ quyền của đất nước. Để tăng cường hiện diện của ngư dân trên biển và khẳng định chủ quyền biển đảo của nước ta, đập tan âm mưu đen tối của chiến lược bành trướng và cường quyền nước lớn trên Biển Đông, bên cạnh đóng tàu to, hiện đại cần chỉnh đốn lại đội hình ngư dân ra biển nhằm làm tốt hai nhiệm vụ chiến lược: phát triển kinh tế thủy sản và bảo vệ chủ quyền vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc.

*(Thủy sản Việt Nam)*

## Hãng tàu biển nước ngoài sẽ phải niêm yết công khai giá và phụ thu ngoài giá!

*(vasep.com.vn) Sáu năm trở lại đây, việc các hãng tàu biển nước ngoài đơn phương thu các khoản phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển đối với hàng hóa XNK mà không có sự đồng nhất về mức thu, không có sự thông báo trước một khoảng thời gian nhất định (chỉ trước khi tàu đến cảng chủ hàng mới được thông báo các khoản phụ thu) đã gây nhiều bức xúc cho các DN, trong đó có DN XNK thủy sản.*

Trong 3 năm trở lại đây, do tính cạnh tranh giữa các hãng tàu cao nên họ hạ thấp giá vận chuyển và tăng các khoản phí và phụ phí mà không có cơ sở, bất hợp lý. Trước thực trạng này, VASEP đã tích cực phối hợp với các Hiệp hội ngành hàng kịp thời phản ánh khó khăn bắt cập đến Bộ Giao thông Vận tải (Bộ GTVT), Bộ NN và PTNT, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính xem xét và có hướng



tháo gỡ. Trong năm 2014, VASEP đã gửi liên tiếp hai công văn tới Bộ GTVT, Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, VCCI kiến nghị tháo gỡ khó khăn cho DN XNK về các loại phí phụ thu của các hãng tàu và báo cáo tình hình thu phụ phí với hàng hóa thủy sản XNK. Tiếp đó, năm 2015, VASEP tham gia và góp ý kiến tại 8 cuộc họp với Bộ GTVT, Bộ ngành liên quan khác và các Hiệp hội ngành hàng để đánh giá hiện trạng và tìm cách giải quyết vướng mắc cho các DN XNK.

Cũng trong 3 năm qua, sau khi nhận được kiến nghị của các Hiệp hội ngành hàng, Bộ GTVT đã cùng các Bộ, cơ quan liên quan rất tích cực tìm cách tháo gỡ. Ngày 6/10/2014, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 3776/QĐ-BGTVT thành lập Tổ công tác liên ngành về việc các hãng tàu biển nước ngoài thu phí, phụ phí bất hợp lý đối với hàng hóa XNK của Việt Nam. Đồng thời Bộ cũng nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ hướng xử lý đối với các loại phụ thu các hãng tàu đang thu.

Ngày 9/9/2015, Văn phòng Chính Phủ đã ra Công văn số 7077/VPCP-KTTH về kết quả rà soát việc thu phụ phí theo cước vận tải biển. Theo đó, Chính phủ giao Bộ GTVT chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Công Thương và các cơ quan liên quan đề xuất quy định về quản lý cước vận tải biển và

phụ phí theo cước vận tải biển để đưa vào Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Hàng hải; thực hiện đánh giá thị trường vận tải biển, tổ chức và kiểm soát thị trường vận tải biển, giá cước và các loại phụ phí theo cước vận tải biển để đảm bảo giá cước hợp lý, tạo điều kiện cho DN xuất, nhập khẩu trong nước”.

Ngày 25/11/2015, Quốc hội đã thông qua Bộ Luật Hàng hải Việt Nam năm 2015, theo đó, tại Khoản 2, Điều 149 quy định: “*Doanh nghiệp thực hiện việc niêm yết giá theo quy định của pháp luật về giá và niêm yết phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển theo quy định của Chính phủ*”. Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các DN XNK cũng như các DN vận tải biển, DN kinh doanh dịch vụ logistics, vận tải đa phương thức, giao nhận hàng hóa... Bộ GTVT đã đề xuất Chính phủ mở rộng phạm vi điều chỉnh là có quy định về việc niêm yết “*giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển*” và “*giá dịch vụ cảng*” trong Dự thảo Nghị định quy định việc niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển và giá dịch vụ cảng.

Hiện nay, Bộ đang lấy lý kiến góp ý cho Dự thảo từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân cả nước. Trong Dự thảo nghị định quy định rõ về trách nhiệm niêm yết và nội dung niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển, theo đó, DN

DN vận tải biển phải thực hiện công khai thông tin về giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển trên trang thông tin điện tử của DN và thông báo đường dẫn tới Cục Hàng hải Việt Nam. DN cảng phải thực hiện công khai thông tin về giá dịch vụ cảng trên trang thông tin điện tử của DN và thông báo đường dẫn tới Cục Hàng hải Việt Nam..

Giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển và giá dịch vụ cảng có hiệu lực kể từ ngày DN vận tải biển, DN cảng niêm yết lần đầu theo quy định tại Nghị định. Trong trường hợp thay đổi theo hướng tăng giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển và giá dịch vụ cảng đã được niêm yết, ngày hiệu lực được tính sau 15 ngày kể từ ngày niêm yết sự thay đổi. Trong trường hợp thay đổi theo hướng giảm giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển và giá dịch vụ cảng đã được niêm yết, ngày hiệu lực được tính kể từ ngày niêm yết sự thay đổi.

Dự thảo nghị định này cũng quy định, danh mục giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển bao gồm các mức giá vận chuyển bằng đường biển hàng hóa XNK chứa trong container từ cảng Việt Nam đến các nước ngoài và ngược lại mà DN vận tải biển cung cấp dịch vụ. Danh mục phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển do DN vận tải biển thu (nếu có) bao gồm 3 phụ thu giá

chính là: Phụ thu giá nhiên liệu là chi phí do biến động của giá nhiên liệu chạy tàu vận tải biển, thay đổi theo từng thời kỳ; Phụ thu giá thao tác container tại cảng (THC); phụ thu giá biến động tiền tệ và các loại phụ thu ngoài giá khác. Danh mục giá dịch vụ liên quan tại Việt Nam do DN vận tải biển thu (nếu có) bao gồm 13 loại giá chính và giá dịch vụ liên quan khác phát sinh tại nước ngoài.

Theo Bộ GTVT, hiện nay, Bộ đang lấy ý kiến rộng rãi các Bộ, ngành, địa phương, các Hiệp hội ngành hàng, chủ tàu trong nước và nước ngoài và đã nhận được nhiều phản hồi tích

cực và thống nhất cao về chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm công khai, minh bạch các khoản thu của các DN vận tải biển đối với chủ hàng XNK của Việt Nam.

(Tạ Hà)





## Cam kết về môi trường trong TPP và các tác động tới khai thác thủy sản.

(vasep.com.vn) Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) là hiệp định thương mại tự do đa phương đầu tiên đưa các nội dung về môi trường thành một chương trong các cam kết. Điều này một lần nữa khẳng định, vị trí quan trọng của môi trường trong các hoạt động thương mại, cũng như những đóng góp của thương mại đối với phát triển bền vững.



Trong chương Môi trường của Hiệp định TPP, nhiều lĩnh vực và vấn đề môi trường có liên quan đến thương mại đã được đưa vào thành những nghĩa vụ cam kết mang tính chất ràng buộc và bắt buộc các nước thành viên phải thực thi thông qua việc sử dụng công cụ về kinh tế, cụ thể là việc áp dụng cơ chế tham vấn và cơ chế giải quyết tranh chấp (có áp dụng chế tài thương mại) đối với

những vấn đề phát sinh hoặc các tranh chấp về môi trường có liên quan đến thương mại và đầu tư giữa hai hay nhiều bên.

Cụ thể các cam kết thương mại đa phương như: các cam kết về hàng hóa và dịch vụ môi trường; các cam kết về chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải thấp; các vấn đề liên quan đến ô nhiễm đại dương và suy giảm nguồn tài nguyên thủy sản trên biển do hoạt động đánh bắt cá; thành lập Ủy ban môi trường (điểm liên lạc quốc gia và cơ chế giải quyết các vấn đề thương mại – môi trường giữa các quốc gia).

Bên cạnh những điểm mới nêu trên, chương Môi trường cũng có những điều khoản nhằm tăng tính minh bạch và tính nghiêm túc trong việc thực thi các nghĩa vụ của chương, cụ thể là nghĩa vụ phải tạo điều kiện cho công chúng được tham gia trong quá trình thực hiện; nghĩa vụ về chia sẻ và công khai thông tin liên quan đến việc thực hiện và nghĩa vụ khuyến khích, cho phép công chúng được tham gia giám sát quá trình thực thi các cam kết về môi trường.

Đáng chú ý, Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương, với sự tham gia của 12 nước thành viên của cả 3 Châu Lục (Châu Á, Châu Mỹ và Châu Đại dương), bao quát hầu hết khu vực vành đai Thái Bình Dương, chiếm khoảng hơn 40% sản lượng khai thác tự

nhiên trên toàn thế giới, được cho là tập hợp gồm các quốc gia tiêu thụ, sản xuất chủ yếu và chiếm vai trò quan trọng trong thương mại quốc tế đối với hải sản. Do đó, các nội dung về trợ cấp đánh bắt tự nhiên, chống thương mại trái phép hải sản bị đánh bắt tự nhiên là một trong những nội dung gây nhiều bất đồng trong quá trình đàm phán và là một trong những nội dung quan trọng của Chương Môi trường – Hiệp định TPP. Với mục đích hướng tới xây dựng một Hiệp định Thương mại tự do có trách nhiệm với các mối quan tâm chung và đảm bảo sự phát triển bền vững, đồng thời dỡ bỏ các yếu tố phi công bằng, bóp méo thương mại hải sản trong khu vực và trên thế giới, các nước TPP đã đưa ra các cam kết quan trọng như sau:

1. Tìm cách vận hành hệ thống quản lý nghề cá được thiết kế để ngăn ngừa lạm thác và quá năng lực; giảm thiểu việc khai thác các loài không chủ đích; thúc đẩy sự phục hồi của các loài đã bị lạm thác. Việc này phải được thực hiện dựa trên các bằng chứng khoa học tốt nhất, sẵn có và các thông lệ tốt nhất được quốc tế công nhận.
2. Thúc đẩy bảo tồn dài hạn các loài cá mập, rùa biển, chim biển và các loài động vật biển có vú thông qua việc triển khai và thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo tồn và quản lý thích hợp, ví dụ như: sử dụng các biện pháp

giảm việc khai thác phải các loài không chủ đích; đánh bắt lấy vây cá...

3. Loại bỏ các khoản trợ cấp dành cho hoạt động khai thác có tác động tiêu cực đến đàn cá đang được đánh giá là bị lạm thác. Chấm dứt mọi khoản trợ cấp dành cho bất kỳ tàu khai thác nào bị quốc gia mà tàu mang quốc tịch hoặc tổ chức quản lý khai thác khu vực liệt vào danh mục khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU). Thực hiện các biện pháp của các quốc gia có cảng biển.

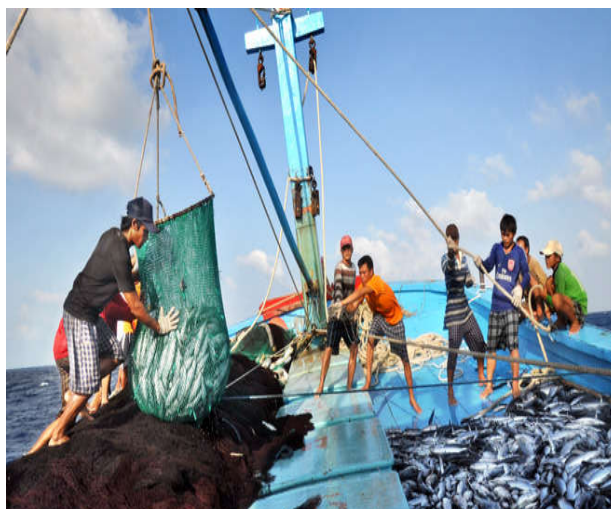
Ngoài ra, các bên cũng nhất trí thực thi các nghĩa vụ theo Công ước về Thương mại quốc tế đối với các loài động thực vật nguy cấp (CITES) và thực hiện các biện pháp nhằm đấu tranh và tăng cường hợp tác để ngăn chặn thương mại về động thực vật hoang dã được tiến hành một cách bất hợp pháp.

Cam kết triển khai các chương trình bảo vệ và bảo tồn thiên nhiên.

Các nước cũng tiến xa hơn nữa trong cam kết ngăn chặn hành vi khai thác trái phép hoặc thương mại động thực vật bị khai thác trái phép chứ không chỉ dừng trong phạm vi của các loài có nguy cơ. Mở rộng phạm vi trách nhiệm với cộng đồng quốc tế bằng việc cho phép sử dụng luật môi trường của các vùng lãnh thổ khác ngoài khu vực TPP, nơi diễn ra hoạt động khai thác làm cơ sở tham

chiếu, xác định tính bất hợp pháp của hành vi buôn bán động thực vật hoang dã.

Các nước TPP cũng thỏa thuận bảo vệ môi trường biển từ ô nhiễm tàu thủy và bảo vệ tầng ô zôn khỏi các chất phá hủy ozone. Các nước xác nhận lại cam kết của mình trong việc thực hiện các Hiệp định đa phương về môi trường (MEAs) mà mình gia nhập.



Cam kết cũng công nhận các quốc gia Thành viên có toàn quyền trong việc xác định mức độ đáng tin cậy của các bằng chứng, toàn quyền trong việc xác định biện pháp phù hợp để ngăn chặn các hành vi khai thác trái phép và hành vi buôn bán động thực vật hoang dã trái phép đó, trên cơ sở pháp luật trong nước. Theo đánh giá của các chuyên gia, việc tham gia TPP sẽ tạo cơ hội cho Việt Nam tiếp cận nguồn lực, thực hiện việc xử lý

ô nhiễm, nâng cao chất lượng môi trường bằng công nghệ tiên tiến, với chi phí thấp hơn; thúc đẩy các hoạt động quản lý, phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn các loài động vật và giống cây hoang dã nguy cấp; đấu tranh chống đánh bắt cá và các loài sinh vật biển trái phép, cũng như nghiêm cấm một số hình thức trợ cấp nghề cá có tác động tiêu cực, dẫn đến tình trạng khai thác cạn kiệt nguồn tài nguyên cá.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai các cam kết về môi trường trong hiệp định TPP sẽ khiến Việt Nam gặp không ít thách thức.

Đó là việc khai thác thủy sản xa bờ và các hoạt động xuất khẩu thủy sản từ đánh bắt của Việt Nam sẽ chịu ảnh hưởng, do các yêu cầu về loại bỏ trợ cấp đối với hoạt động đánh bắt và các quy định về chứng chỉ sản phẩm đánh bắt phải đạt tiêu chuẩn bền vững. Các hoạt động vận tải biển cũng sẽ gặp nhiều khó khăn, khi buộc phải đáp ứng các tiêu chuẩn xả thải và các yêu cầu môi trường cao hơn...

**(Nguyễn Hà)**

VINH HOAN CORP



UPVN



PROCONCO- CAN THO



BACLIEUFIS



VD FOOD EXPORT JSC



THUFICO



AFIEX



FIMEX VN



SEAPRIMEXCO VIETNAM



SEANAMICO



MINH QUY SEAFOODS



TRUNG SON CORP.



PATAYA (VIET NAM)



HAIVUONG CO.,LTD



CUULONG SEAPRO.



LOPEXCO





CASE CAN THO



GEPIMEX 404



QUOC VIET Co.,Ltd



PHUONGDONG FOOD



MINH PHU SEAFOOD CORP



AFOODS



CASEAMEX



SEA MINH HAI



TO CHAU JSC



ASEAFOOD



HUNGCA Co.,Ltd



NTSF SEAFOODS



LONG TOAN COMPANY.



VINA CLEANFOOD



HUNGHAU FISHERIES



COFIDEC



## Chủ đề: Bệnh – sản xuất - Kỹ thuật nuôi thủy sản

1. Nhà tôi nuôi tôm thẻ chân trắng với quy mô công nghiệp, tôm thẻ được 2 tháng. Quan sát tôi thấy nhiều con tôm chuyển sang thành hơi hồng, khi bóc vỏ đầu tôm ra, tôi thấy vỏ tôm không dính vào đầu như bình thường, có người nói với tôi đây là bệnh hồng thân. Cho tôi hỏi nguyên nhân và cách khắc phục.?

### Trả lời:

Tôm có lớn được hay không tùy thuộc vào quá trình lột xác. Trước khi lột xác, vỏ tôm rất dễ bóc vì đã có sự phân tách giữa màng trong và màng ngoài. Chính vì vậy, chúng ta sẽ bóc dễ hơn so với những con mới lột xác 1 vài ngày. Ngoài ra, anh có thể đưa những con tôm lên ánh sáng, đối với những con tôm lột xác sinh lý (đến giai đoạn lột xác) thì trên thân và đặc biệt là ở phần lưng có 1 dải (vết) ở ruột chứa đầy thức ăn và tôm còn no, đây chính là những con tôm bình thường. Đối với trường hợp bệnh hồng thân đồng nghĩa liên quan đến môi trường: pH thấp, có sắt trong nước thì cơ thể tôm cũng có màu vàng, ố hồng. Thêm vào đó, hầu hết tôm nuôi được 2 tháng đều dễ bị nhiễm bệnh hoại tử gan tụy cấp, ở trường hợp này tôm kém ăn, bỏ ăn, ruột rỗng, gan tụy teo, nhợt nhạt, phần đầu có màu hồng. Đây cũng là bệnh nguy hiểm nhất trên tôm. Đối với tôm bị thiếu dưỡng chất thì anh có thể phối trộn vào thức ăn một số chất như: vitamin C, chất kích thích miễn dịch Betaglucan hay chế phẩm vi sinh để xử lý môi trường, mục đích là nâng cao sức đề kháng, tăng sức chống chịu của tôm đối với dịch bệnh và nâng sức khỏe tôm là chính. Qua những phân tích trên, hy vọng anh sẽ có cách nhìn nhận đúng và có giải pháp phù hợp. (sưu tầm)



2. Cá sản xuất của DN là cá tra, sau khi tăng trọng sẽ cắt ra từng miếng nhỏ, có một số ý kiến nói là cá mà cắt miếng ra như vậy chắc chắn khi kiểm lúc kết quả cũng sẽ có hàm lượng nước hay tỉ lệ tăng trọng thấp hơn cá không cắt miếng vì khi cắt nước sẽ rút ra. Nhận định này rất có ảnh hưởng đến kết quả của phòng kiểm nghiệm. Xin hỏi cá sau khi tăng trọng rồi dùng dao cắt ra thì có rút nước ra ngoài không?

**Trả lời:** Sau khi tăng trọng, công nhân dùng dao cắt ra thì nước sẽ rút ra ngoài, khi thao tác cắt miếng, diện tích tiếp xúc tăng. Khi tăng trọng càng nhiều thì sẽ càng mất nhiều nước.

3. Đánh khí độc NO<sub>2</sub> bằng men vi sinh phải mất 2 tuần khí độc mới giảm. Có người bằng phương pháp hóa học nhanh hơn:

- Sáng 10 giờ đánh 2 kg KMnO<sub>4</sub> (thuốc tím) cho 1000m<sup>3</sup>

- Chiều 6 giờ đánh 10 l oxy già cho 1000m<sup>3</sup>

Đánh như thế có ảnh hưởng đến tôm không, có hiệu quả không? Kỹ thuật hướng dẫn như thế nào?.

### Trả lời:

Xin trao đổi về xử lý Nitrite (NO<sub>2</sub>-) bằng Thuốc tím và Oxy già như sau: Trước tiên, Nitrite là sản phẩm của chu trình Nitơ, từ quá trình phân hủy các hợp chất hữu cơ. Đầu tiên quá trình phân hủy sẽ tạo ra Ammonia NH<sub>3</sub>. Dưới tác dụng của vi khuẩn Nitrosomonas, NH<sub>3</sub> sẽ chuyển hóa thành Nitrite NO<sub>2</sub>- (độc). Tiếp theo Nitrite sẽ tiếp tục được chuyển hóa thành Nitrate NO<sub>3</sub>- (không độc) dưới tác dụng của vi khuẩn Nitrobacter. Và theo một số công trình nghiên cứu hiện nay, một số chủng vi khuẩn thuộc nhóm Bacillus cũng có khả năng chuyển hóa như trên.

Nói chung, Nitrite NO<sub>2</sub>- là rất độc đối với cá (gây bệnh máu nâu), còn đối với giáp xác như tôm thì (theo hiểu biết ít ỏi của tôi) chưa thấy có công trình nghiên cứu khoa học nào khẳng định khả năng gây độc của Nitrite đối với cơ quan nào, chức năng sinh lý nào trên tôm. Tuy nhiên, Nitrite sẽ tiếp tục chuyển hóa thành Nitrate NO<sub>3</sub>- và đây chính là một trong những dạng muối dinh dưỡng giúp cho tảo phát triển mạnh --> nở hoa --> chết hàng loạt --> gây ra các biến động rất bất lợi cho môi trường nước ao nuôi tôm của chúng ta.

Vì vậy phải sử dụng các sản phẩm Chế phẩm sinh học có đầy đủ các thành phần như các Enzyme (để phân cắt các đại phân tử của các chất hữu cơ thành các phân tử có kích thước nhỏ), các chủng vi khuẩn (Nitrosomonas, Nitrobacter) để phân giải, chuyển hóa NH<sub>3</sub> thành dạng Nitrate NO<sub>3</sub>-, các chủng vi khuẩn thuộc nhóm Bacillus để tiếp tục chuyển hóa Nitrate thành Nitơ tự do và được giải phóng ra khỏi ao nuôi thông qua quá trình chạy quạt, sục khí...

Đối với thuốc Tím và Oxy già, đây đều là các chất diệt khuẩn, có tính oxy hóa rất mạnh và cũng đều có khả năng "diệt" tảo rất tốt. Tuy nhiên hiệu quả của chúng cũng phụ thuộc rất nhiều vào môi trường nước ao nuôi, đặc biệt là mức độ ô nhiễm hữu cơ. Theo tôi, bạn không nên sử





dụng các loại hóa chất này vì sẽ làm tảo chết hàng loạt gây biến động rất lớn đối với môi trường nước ao nuôi, và rồi bạn phải tốn rất nhiều tiền để khắc phục hậu quả mà kết quả vẫn sẽ không được như mong muốn. Ngày nay, trong nuôi tôm thẻ chân trắng để giải quyết các vấn đề như giảm tảo, giảm pH, giảm khí độc...kể cả khống chế Vibrio parahaemolyticus, là tác nhân gây bệnh Hoại tử gan tụy cấp (AHPND), hay trước đây còn gọi là Hội chứng chết sớm-EMS, không còn sử dụng các loại hóa chất, thuốc kháng sinh để giải quyết vấn đề nữa, mà chủ yếu là áp dụng phương pháp Vi sinh. Và thực tế đã chứng minh tính hiệu quả, bền vững khi áp dụng theo phương pháp này. Tóm lại, để giải quyết vấn đề Nitrite (NO<sub>2</sub>-) như bạn đã nêu thì hãy sử dụng các loại chế phẩm sinh học mà thành phần có chứa đầy đủ các nhóm vi khuẩn, các Enzyme như đã nêu trên..., và nên chọn mua sản phẩm của các nhà sản xuất lớn, có uy tín lâu năm trong lĩnh vực này. (*vietlinh.vn*)

#### **4. Ao nuôi tôm được 2 tháng, pH và độ kiềm quá cao, có vôi bám nhiều trên thân tôm, phải khắc phục như thế nào?**

##### **Trả lời:**

Độ pH và kiềm trong ao tôm cao là do sử dụng nguyên liệu vôi quá nhiều. Để hạn chế hiện tượng này cần dùng vôi đúng liều lượng và thời gian quy định, định kỳ 10 ngày/lần, liều lượng 10 - 20 kg/1.000 m<sup>3</sup> nước. Để khắc phục pH quá cao có thể sử dụng acid acetic liều lượng 10 - 20 kg/1.000 m<sup>3</sup> hoặc sử dụng mật đường với liều lượng 3 kg/1.000 m<sup>3</sup>nước kết hợp với men vi sinh (EM). Để giảm độ kiềm, sử dụng EDTA vào ban đêm với liều lượng 2 - 3 kg/1.000 m<sup>3</sup>nước. Sau đó, kiểm tra lại pH và độ kiềm, nếu thấy chưa giảm theo yêu cầu thì sử dụng thêm lần nữa với liều lượng bằng 50% ban đầu. (*Thủy sản Việt Nam*)

#### **5. Tôm thẻ chân trắng nuôi được hơn 40 ngày, tôm có dấu hiệu giảm ăn, quan sát ruột tôm thấy không đầy thức ăn có hiện tượng bị phân trắng ở các góc ao. Xin hỏi cách khắc phục?**

**Trả lời:** Tôm bị nhiễm bệnh phân trắng, thường tôm ở giai đoạn 40 - 70 ngày, ở miền Bắc bệnh hay xuất hiện từ tháng 4 đến tháng 7. Nguyên nhân có thể là do tôm bị ký sinh trùng (*Gregarine*) bám trên thành ruột dẫn đến bị bệnh đường ruột, nhóm vi khuẩn Vibrio, thức ăn bị nhiễm nấm mốc, độc tố... hoặc do các loại tảo như tảo lam, tảo giáp. Để phòng bệnh cần: lựa chọn và bảo quản tốt thức ăn, quản lý môi trường ao nuôi tốt, sát khuẩn định kỳ trong ao nuôi; bổ sung định kỳ men tiêu hóa để cung cấp các vi khuẩn có lợi cho hệ đường ruột của tôm; giữ ôxy hòa tan trong ao luôn ở mức 3,5 - 4 ppm trước lúc bình minh. Trị bệnh: Giảm 30 - 50% lượng thức ăn, bật tắt cả các quạt nước trong ao 24/24h; Diệt khuẩn nước ao bằng Glu RV, MIZUPHOR,... Đồng thời, cho tôm ăn MERA - CID 10 - 15 g/kg thức ăn; Sau 2 - 3 ngày, tiến hành bổ sung men vi sinh vào ao nuôi như BZT 500, ECOSEN theo liều lượng của nhà sản xuất. (*Thủy sản Việt Nam*)



## 6. Khi cải tạo ao với loại đất nhiễm phèn và đất nhiễm mặn thì phải xử lý như thế nào?

### Trả lời:

Đối với ao bị nhiễm phèn thì nên thực hiện: Tát cạn ao, dọn sạch nền đáy và chỉ vét bớt bùn nếu ao có quá nhiều bùn và để lại lớp bùn đáy khoảng 20 - 30 cm, tránh xì phèn. Dùng vôi bột với liều lượng 12 - 14 kg/100 m<sup>2</sup> rải đều khắp nền đáy và bờ ao, sau đó bừa lại đáy ao cho vôi lẫn vào bùn để khoáng hóa đáy ao và nâng cao pH. Sau khi cải tạo ao, bạn phơi đáy 2 - 3 ngày. Không được phơi đáy lâu vì đáy ao nứt nẻ xì phèn sẽ thoát ra làm giảm pH ảnh hưởng đến vật nuôi. Kiểm tra pH ở mức 7 - 8 là đạt yêu cầu, pH < 7, tiếp tục bón thêm vôi 4 - 5 kg/100 m<sup>2</sup>. *(Sưu tầm)*

## 7. Nước mắm tiêu thụ tại Việt Nam đang hiện hành áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn nào? còn nước mắm Phú Quốc đang áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn nào?

Trả lời: Nước mắm tiêu thụ tại VN phải tuân theo 3 QCKTQG là:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản - Điều kiện chung đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (Ký hiệu: QCVN 02 - 01: 2009/BNNPTNT)

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản - Chương trình đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm theo nguyên tắc HACCP (Ký hiệu: QCVN 02 - 02: 2009/BNNPTNT)

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất nước mắm - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (Ký hiệu: QCVN 02 - 06: 2009/BNNPTNT)

- Về tiêu chuẩn nước mắm, vui lòng tham khảo TCVN 5107:2003 tuy nhiên đây là tiêu chuẩn nên chỉ là khuyến khích áp dụng (Codex cũng đã có các tiêu chuẩn về nước mắm).

- Về tiêu chuẩn cho nước mắm Phú Quốc, vui lòng hỏi Hiệp hội Nước mắm Phú Quốc do đây là các tiêu chuẩn địa phương nên không được phổ biến rộng rãi ra ngoài.



## Chủ đề: **Đổi mới sáng tạo – Cơ hội, thách thức - Chìa khóa thành công!**

(Tamnhin.net) Theo các chuyên gia của Chương trình Đối tác Đổi mới Sáng tạo Việt Nam – Phần Lan (IPP) cho biết, các công cụ để đo lường sự thành công của doanh nghiệp là tăng cường khả năng có lãi và giá trị cổ đông; tăng lợi nhuận từ đầu tư và tăng thị phần; đáp ứng nhu cầu của khách hàng; nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng; cải tiến sản phẩm hoặc chất lượng dịch vụ; tăng cường tốc độ tăng trưởng v.v...

Nếu muốn đạt được các mục tiêu đó, rõ ràng doanh nghiệp phải luôn cải tiến, ngay cả khi chỉ muốn giữ thị phần như hiện nay. Và con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất cho doanh nghiệp chính là tiến hành kinh doanh theo một cách mới, có nghĩa là doanh nghiệp phải thực hiện đổi mới sáng tạo (ĐMST) thường xuyên và liên tục nếu còn muốn tồn tại và phát triển.

### **Làm thế nào để tăng tính sáng tạo cho các doanh nghiệp Việt?**

Đây là bài toán khó cần phải có thời gian và cần sự đầu tư có kế hoạch của các doanh nghiệp và các tổ chức liên quan.

Trước hết, doanh nghiệp cần phải phân biệt được 2 khái niệm **Phát minh khác với Đổi mới – Sáng tạo**. Phát minh thường là ý tưởng hoặc kết quả nghiên cứu, có thể xuất phát từ bên trong hoặc từ ngoài công ty. Từ phát minh đến ĐMST là một con đường dài, không phải doanh nghiệp nào cũng có thể thành công.

Làm thế nào để ý tưởng sáng tạo thành công trên thị trường? Theo các chuyên gia, điều quan trọng là doanh nghiệp phải chú ý đến Tính sáng tạo bởi đây là thành phần quan trọng làm nên ĐMST.

Doanh nghiệp có thể tăng tính sáng tạo trong tổ chức của mình – với các nhóm làm việc; nhưng doanh nghiệp cũng cần có quá trình thực hiện để ĐMST xảy ra.

Kinh nghiệm của các công ty thành công nhất trong ĐMST, họ đã kết hợp linh hoạt và thông minh 3 nhân tố có trong một Ý tưởng đổi mới là sản phẩm, dịch vụ và tương tác với khách hàng.

Hầu hết các ý tưởng xuất phát từ bản thân công ty nhằm cải tiến sản phẩm; một số phát minh là kết quả của nghiên cứu; một số ĐMST đến từ các trào lưu xung quanh ta.





Các chuyên gia khẳng định, doanh nghiệp sẽ thực hiện thành công ĐMST trong doanh nghiệp để phát triển doanh nghiệp bền vững, chỉ cần doanh nghiệp tuân theo quy trình sau đây:

- Phân tích chiến lược;
- Làm việc theo nhóm và báo cáo;
- Có đầu tư vào ĐMST không?
- Làm sản phẩm mẫu và thử nghiệm;
- Thiết kế mô hình kinh doanh;
- Sản xuất;
- Phân phối;
- Trở về giai đoạn tiền thân.

Trong quá trình thực hiện không thể tránh khỏi những khó khăn, thách thức. Vận dụng từ những chiến lược kinh doanh để được thành công từ đổi mới sáng tạo.

**Đổi mới sáng tạo là yêu cầu bức thiết để có thể tồn tại và phát triển trong môi trường kinh doanh toàn cầu như hiện nay. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức đang chờ đón doanh nghiệp. Chiến lược táo bạo, sẵn sàng vượt qua trở ngại để đón thành công từ lợi thế sáng tạo.**

([www.doanhnhansaigon.vn](http://www.doanhnhansaigon.vn)) Khách du lịch đến An Giang, đặc biệt là Châu Đốc, rất thích thú khi mua được những đặc sản miền Tây làm quà cho người thân. Bên cạnh các loại mắm nổi tiếng khách du lịch hay mua về làm quà, năm qua, vùng này còn có những món ăn được chế biến công nghiệp mang đặc trưng rất riêng như trà râu bắp, chả giò chay làm từ đậu nành - bắp non, bắp non tẩm bột chiên... của Công ty Antesco.

Đó là những sản phẩm mới được nhóm nghiên cứu sáng tạo Phòng R&D Công ty Antesco dày công nghiên cứu thời gian qua. Trước đó, Công ty cũng nghiên cứu một số món rất đặc biệt như cá linh kho nước mía, đậu nành rau...

Đây là hành trình khát khao nghiên cứu cái mới, sáng tạo mà ông Huỳnh Quang Vinh, Phó tổng giám đốc Công ty Antesco, cùng nhóm nghiên cứu của Công ty dốc lòng để cho ra những sản phẩm mới phục vụ người tiêu dùng, giúp Công ty phát triển trong môi trường hội nhập.

Cũng như Antesco, những năm gần đây, các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thủy sản của thương hiệu Sài Gòn Food rất được người tiêu dùng trong nước ưa chuộng. Trong lĩnh vực thực phẩm chế biến, nhờ đổi mới sáng tạo mà Sài Gòn Food dù ra đời sau nhưng đã có được



chỗ đứng vững chắc trên thị trường. Năm qua, Sài Gòn Food đã được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen đổi mới sáng tạo. Bí quyết thành công của Sài Gòn Food là nhờ tận dụng công nghệ cao khi làm hàng cho các đối tác Nhật, Công ty đã nghiên cứu cho ra đời những sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Mới đây, Sài Gòn Food trình làng cá hấp, cá trứng một nắng, trước đó là cháo dinh dưỡng và các sản phẩm thủy sản ăn liền. Mỗi năm, Công ty đưa ra thị trường không dưới 10 sản phẩm mới.

Chia sẻ về vấn đề này, bà Lê Thị Thanh Lâm, Tổng giám đốc Công ty Thương mại Sài Gòn Food, cho rằng, với ngành thực phẩm, người tiêu dùng rất thích đổi mới khẩu vị, tiếp cận những sản phẩm tiện dụng, mới lạ. Một trong những yếu tố thành công của Sài Gòn Food thời gian qua là đã đẩy mạnh công tác đổi mới sáng tạo.

Đây không chỉ là vấn đề của Sài Gòn Food mà còn là yếu tố quyết định sự thành công đối với DN Việt Nam. "Đổi mới sáng tạo là yếu tố sống còn đối với DN. Trong thời gian tới, nếu không đầu tư cho đổi mới sáng tạo thì khó có thể cạnh tranh với hàng ngoại nhập sẽ tràn lan trên thị trường", bà Thanh Lâm nói.

Cùng với Antesco, Sài Gòn Food, Công ty CP Sao Mai cũng thực hiện một quy trình đổi mới sáng tạo không ngừng nghỉ để cho ra những sản phẩm mang đặc trưng riêng: đồng phục và áo chống đạn cho cảnh sát Mỹ. Mặc dù có khách hàng lớn như thế nhưng lãnh đạo Sao Mai vẫn cho rằng phải chủ động đưa ra những sản phẩm khác biệt với thị trường mới có thể tạo được sự tăng trưởng đột phá. Sao Mai tìm đến với bộ công cụ đo năng lực đổi mới sáng tạo của DN i2Metrix do Trung tâm Kinh doanh và Hỗ trợ doanh nghiệp (BSA) và Công ty Nghiên cứu kinh tế và Tư vấn kinh doanh Dan Houtte & Partners Ltd (DHVP) cùng phát triển.

### Thách thức nguồn nhân lực

Đổi mới sáng tạo là vấn đề rất quan trọng nhưng tại sao DN Việt Nam vẫn chưa mạnh dạn đầu tư? Đó là vì đầu tư cho đổi mới sáng tạo rất tốn kém và nhiều rủi ro. Chia sẻ từ DN cho thấy, không phải 100% sản phẩm mới ra mắt đều thành công. Khi nghiên cứu sản phẩm mới, muốn đưa ra thị trường thì phải tốn chi phí rất lớn cho các hoạt động quảng bá để người tiêu dùng biết đến và chấp nhận sản phẩm



Để sản phẩm cháo dinh dưỡng Sài Gòn Food được người tiêu dùng chấp nhận như hiện nay, Công ty đã phải phát hàng trăm ngàn sản phẩm mẫu đến 500 trường mẫu giáo. Trong năm đầu tiên, doanh số của sản phẩm này chỉ bằng chi phí làm marketing.

Không có kinh phí để chạy quảng cáo trên báo chí, truyền hình như các DN nước ngoài nên Sài Gòn Food cứ bèn bĩ làm theo kiểu DN trong nước: tổ chức các buổi nói chuyện của bác sĩ, giới thiệu đến các trường học, phát sản phẩm cho trường mẫu giáo...

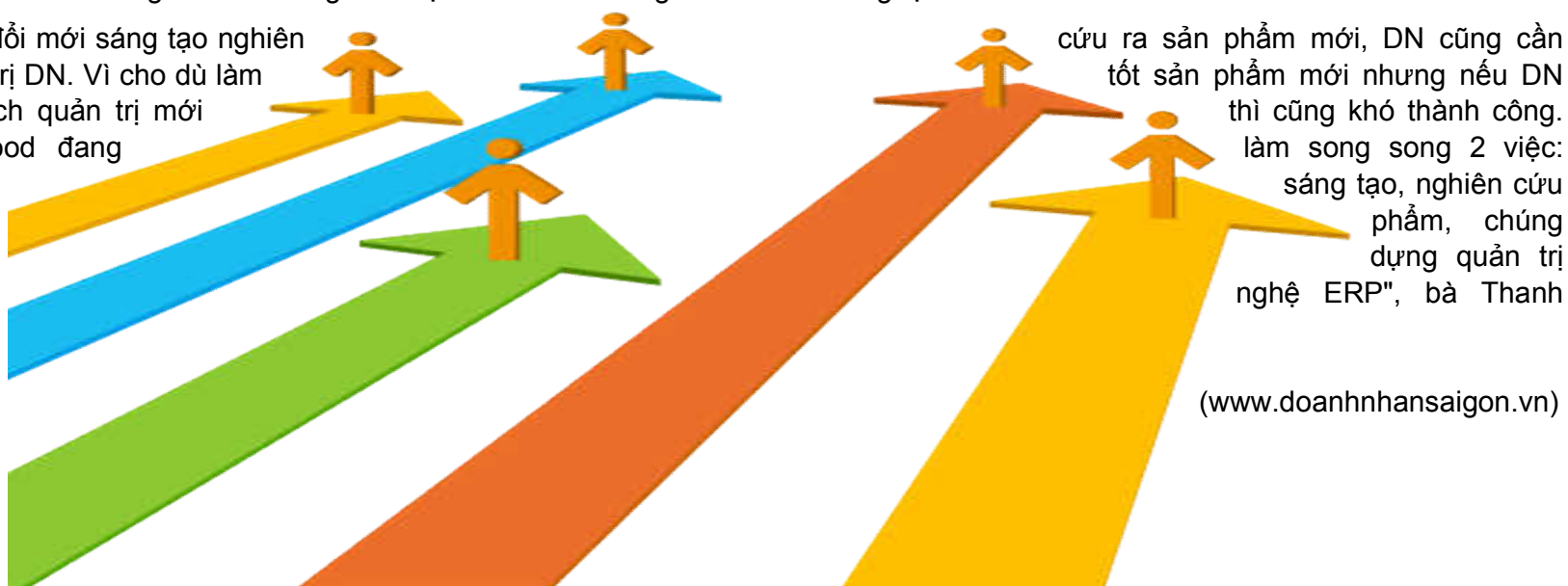
Kinh phí cho nghiên cứu sáng tạo là thách thức đối với nhiều DN. Ông Huỳnh Quang Vinh cho biết, để làm ra những sản phẩm được cho là "đặc sản" miền Tây, Antesco chỉ có 3 nhân sự cho bộ phận R&D. Trong năm 2015, Công ty chỉ cấp 700 triệu đồng cho công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và cũng trong năm qua, nhóm đã nghiên cứu ra 3 sản phẩm: trà râu bắp, chả giò chay làm từ đậu nành - bắp non, bắp non tẩm bột chiên.

Bên cạnh những vấn đề trên, nguồn nhân lực cũng là vấn đề đáng lo ngại. Ông Lê Minh Thuận, đại diện Công ty CP Sao Mai, cho rằng, thách thức lớn đối với Sao Mai là nguồn nhân lực chất lượng cao. Sao Mai đã cố gắng hết sức để có chế độ đãi ngộ người lao động nhưng những hạn chế của môi trường kinh tế - xã hội "tinh lẻ" khiến công việc tại Sao Mai trở nên thiếu hấp dẫn đối với người tài.

Bà Lê Thị Thanh Lâm cũng đồng tình rằng nguồn nhân lực là một trong những vấn đề quan trọng trong đổi mới sáng tạo: "Nuôi đội ngũ R&D là vấn đề các DN cần chú tâm, phải làm sao để họ gắn bó và luôn là người có tâm trong công việc".

Bởi vì, để có được 1 sản phẩm đưa ra thị trường thì đội ngũ nghiên cứu phát triển sản phẩm phải nghiên cứu 5 - 7 sản phẩm mới. Vậy nhưng, khi sản phẩm ra thị trường chưa biết có thành công hay không. Nếu những nhân sự làm R&D không có tâm thì vấn đề bản quyền công nghệ cũng là điều rất đáng lo cho những DN chịu đầu tư cho công tác đổi mới sáng tạo.

"Bên cạnh đầu tư đổi mới sáng tạo nghiên cứu phải đổi mới quản trị DN. Vì cho dù làm không tiếp cận cách quản trị mới Hiện Sài Gòn Food đang bên cạnh đổi mới chiến lược sản tôi đầu tư xây thông qua công Lâm cho biết.



(www.doanhnhansaigon.vn)



## Đừng để nông dân bơ vơ trong cơn bão loạn !

Chỉ sau một đêm, người nông dân có thể trắng tay và ngập nợ nần khi vật nuôi, cây trồng chết hết vì nạn xả thải ô nhiễm. Trong hoàn cảnh đó, đừng để họ phải bơ vơ, không biết trông cậy vào đâu.

Vẫn biết những người nông dân ven sông Bưởi ở huyện Thạch Thành (tỉnh Thanh Hóa) đều đã có sự chuẩn bị, phòng ngừa những rủi ro trong sản xuất, chăn nuôi nhưng rõ ràng vụ cá chết đột ngột chẳng khác gì quả bom giáng xuống quá mạnh, bất ngờ khiến họ không kịp trở tay khi hữu sự.

Chỉ trong một đêm, mất trắng hàng trăm triệu đồng, có tài thánh cũng không xoay trở kịp. Cứ như báo chí phản ánh thì họ chỉ còn biết mếu máo, bất lực, ôm cá mà khóc trong cơn bão loạn. Thì còn biết làm gì hơn khi bao nhiêu tài sản, dự định, kế hoạch làm ăn sắp tới, hy vọng... đổ hết cả xuống dòng nước trôi.

Mà không chỉ bà con mấy xã huyện Thạch Thành xứ Thanh, đó đây mấy ngày qua cũng xảy ra tình trạng tương tự. Dân nuôi cá ở Bà Rịa-Vũng Tàu, ở Khánh Hòa, ở Đồng Nai... cũng đang điêu đứng do cá chết bởi nguồn nước bị ô nhiễm. Cá ngoài biển, dù bị chết, nhưng đó là sự đầu tư của ông trời, của tự nhiên, chỉ gây hại phần nào đối với ngư dân, với người làm nghề đánh bắt, với xã hội nói chung; nhưng cá nuôi của nông dân bị chết, tất cả mọi thiệt hại dồn lên nhà đầu tư là bà con nông dân.

Hãy nghe chị Nguyễn Thị Báu ở thôn Bãi Cháy, xã Thạch Vinh, huyện Thạch Thành kể lại với báo điện tử VNN: Đêm 5.5, nghe người ta báo nước phía thượng nguồn bị ô nhiễm, tôi bủn rủn cả tay chân. Nửa đêm ngủ thấy mùi nước sông Bưởi bốc lên hôi thối nồng nặc, nước đen, đặc quánh lại. Cả 4 lồng cá nhà tôi nhầy loạn xạ, rồi chúng ngửa bụng ra chết. Đến sáng sớm, 4 lồng cá không còn con nào sống sót. Những bè cá này tôi nuôi đã lâu nhưng chưa thu hoạch. Trong lồng còn hơn 400 con cá trắm



trọng lượng 3-8kg/con, ước tính tổng trị giá 300 triệu đồng. Nay thì mất trắng, chỉ sau một đêm.

Cơ quan chức năng và chính quyền địa phương cho biết đang tiến hành điều tra xác định nguyên nhân vụ này, nhưng rất nhiều khả năng thủ phạm là nhà máy đường (của Công ty Mía đường Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) ở thượng nguồn, xả thải ồ ạt khiến nước sông Bưởi bị ô nhiễm nặng. Người trên bờ còn không chịu nổi, hưởng chi cá thở trong nước ấy.

Trên cả nước ta có biết bao nhiêu chị Báu. Họ chỉ mong được yên ổn làm ăn trong môi trường xã hội và tự nhiên thuận lợi, nhưng họ phải gánh chịu quá nhiều bất trắc, nguy cơ làm họ sạt nghiệp. Và cũng có rất nhiều doanh nghiệp như cái nhà máy của Công ty Mía đường Hòa Bình kia, bất chấp tất cả, kể cả việc hủy hoại môi trường sống và cuộc sống sản xuất, sinh hoạt an lành của nhân dân.

Đã có rất nhiều nghi ngờ về những nhà đầu tư lập dự án chọn vị trí xây dựng nhà máy, công xưởng ven sông, ven biển. Dư luận đồn rằng họ tìm thấy ở đó chỗ để xả thải trong quá trình sản xuất, vừa “tiết kiệm” chi phí đầu tư, vừa dễ qua mặt cơ quan chức năng và người dân. Sông, biển là của chung, mà cha chung thì không ai khóc.



Chính tôi đã tận mắt chứng kiến một cơ sở dịch vụ rửa xe ô tô, xe máy trên con đường 353 ven sông Đa Độ (H.Kiến Thụy, Hải Phòng), nước rửa xe hút từ dưới sông, nước thải sau khi rửa có cả dầu nhớt, tạp bẩn cũng tuôn hết xuống sông. Chủ tiệm bảo không đổ xuống sông thì đổ đi đâu, mà có tí ti dầu nhớt, ăn nhằm gì. Họ đâu thèm hiểu, mỗi ông một tí ti cũng đủ khiến một dòng sông vốn trong xanh, tinh sạch trở thành dòng sông thối.

Có lẽ đã đến lúc các bộ ngành liên quan cần làm cuộc tổng rà soát tất cả các cơ sở sản xuất, dịch vụ lớn nhỏ ven sông, ven biển, thậm chí ven hồ để xem cái mưu đồ, cái ý thức bảo vệ môi trường của chúng như thế nào. Vi phạm là phạt ngay, không cần phải nghe diễn giải, phân



trần, lý do lý trầu này nọ. Có thể thì mới mong chấm dứt được những vụ việc như vụ cá chết hàng loạt trên sông Bưởi, chấm dứt cảnh người nông dân máu trước tai bay vạ gió.

Nhà nước đã có đủ cả luật đầu tư trong nước lẫn đầu tư nước ngoài, luật về môi trường... để căn cứ vào đó xử lý những trường hợp vi phạm. Đã có những vụ việc vi phạm quy định về môi trường, như vụ Công ty Vedan ở Đồng Nai làm chết sông Thị Vải năm xưa bị xử lý, chế tài nghiêm khắc, nêu ra bài học cần thiết cho những nhà đầu tư khác. Nhưng dường như với các doanh nghiệp trong nước, sự xử lý vi phạm còn xuê xoa, nhẹ nhàng, kiểu trong nhà đóng cửa bảo nhau, giơ cao đánh khẽ. Đâm ra nhòn.

Còn đối với nông dân, với người chịu thiệt hại, sự chăm lo, bảo vệ họ của bộ máy công quyền cũng không được rót ráo, trách nhiệm cho lảm. Vụ cá nuôi trên sông Bưởi bị chết chẳng hạn, ngay khi sự việc xảy ra, cơ quan chức năng và chính quyền ngoài việc khẩn trương truy tìm nguyên nhân thì cũng phải cử người nắm bắt, giúp nông dân xác định cụ thể thiệt hại, lấy đó làm chứng cứ, bằng chứng để sau này có cơ sở bồi thường. Chứ đừng quan liêu kiểu trường hợp bồi thường vụ oan sai của ông Huỳnh Văn Nén, yêu cầu ông ấy phải có chứng cứ cụ thể về thiệt hại những ngày ở tù, có khác gì thách đồ nhau.

Thế thì, trong lúc dân máu, hãy giúp họ những việc cần thiết chứ đừng để họ bơ vơ, nạn này chưa xong lại chịu thêm nạn khác. (Thanhkien.vn)





# DỰ ÁN SUPA HỖ TRỢ CÁC DOANH NGHIỆP THỦY SẢN



## DỰ ÁN SUPA HỖ TRỢ TẤT CẢ CÁC DOANH NGHIỆP THỦY SẢN ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN VÀ SẢN XUẤT SẠCH HƠN (RECP)

Với mục tiêu hỗ trợ thiết lập chuỗi cung ứng bền vững trong ngành thủy sản thông qua việc áp dụng các kỹ thuật hiệu quả, đổi mới và cải thiện liên kết thị trường tiêu thụ sản phẩm, dự án SUPA do Trung tâm Sản xuất sạch hơn (VNCPC) cùng với các đối tác Quỹ Quốc tế về Bảo vệ thiên nhiên (WWF-VN và WWF – Áo), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) thực hiện với sự tài trợ của ủy ban Châu Âu (EC) hỗ trợ các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản nâng cao sức cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu thị trường thông qua gói tư vấn “**Sử dụng hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất sạch hơn (RECP)**”.

### 1. Lợi ích RECP đem lại cho doanh nghiệp:

- Tập huấn, đào tạo cho các cán bộ và lãnh đạo doanh nghiệp về RECP: Doanh nghiệp sẽ hiểu về phương pháp luận RECP và nắm được các kỹ năng thực hành tại doanh nghiệp của mình.
- Đánh giá tại hiện trường, thu thập số liệu, đề xuất các giải pháp RECP: DN đạt được các hiệu quả kinh tế, môi trường và xã hội như tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu (nước, hóa chất,..), tối ưu hóa sản xuất, giảm giá thành và giảm tác động đến môi trường.
- Báo cáo kết quả quá trình triển khai RECP tại nhà máy: Doanh nghiệp được cấp chứng nhận giám gia chương trình “**sử dụng hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất sạch hơn**” do cơ quan tài trợ là Liên Minh Châu Âu (EU) và ban quản lý Dự án SUPA

### 2. Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 năm 2014 đến tháng 6 năm 2016.

**3. Phí tham gia:** Dự án SUPA sẽ tài trợ toàn bộ chi phí cho các hoạt động bao gồm: Chi phí chuyên gia; chi phí tổ chức các lớp tập huấn; chi phí tư vấn, cấp chứng nhận.

**4. Quy trình:** Nhận đăng ký của doanh nghiệp → Lên kế hoạch triển khai → Tập huấn/đào tạo → Tiến hành đo đạc/khảo sát → Tư vấn đưa ra các giải pháp cải tiến → Giải pháp khả thi và hướng dẫn thực hiện → Cấp chứng nhận.

### Thông tin liên hệ:

1. Anh Nguyễn Thành Trung – VNCPC; Mob: 0969.054.226; Tel: 04 38684849 - 30; Email: [trung.nt@vncpc.org](mailto:trung.nt@vncpc.org)
2. Chị Nguyễn Thị Thanh - VASEP.PRO; Mob: 0973.168.611; Tel: 04 3835 4496 - 205; Email: [nguyenthanh@vasep.com.vn](mailto:nguyenthanh@vasep.com.vn)  
Hoặc xem tại: [www.supa.vasep.com.vn](http://www.supa.vasep.com.vn); [www.daotao.vasep.com.vn](http://www.daotao.vasep.com.vn)



TT	Khóa học	Địa điểm	Thời gian	Nội dung chính
1	<b>Các biện pháp kiểm soát hóa chất và kháng sinh trong nuôi trồng, thu mua, chế biến và bảo quản thủy sản</b>	TP. Cần Thơ	Ngày 16/6/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quy định của Việt Nam và quốc tế về việc sử dụng kháng sinh, hóa chất trong nuôi trồng thủy sản (NTTS)</li> <li>- Nhóm hóa chất, kháng sinh sử dụng trong NTTS – Tính chất dược lý, hiệu quả trong sử dụng và điều trị bệnh.</li> <li>- Các biện pháp kiểm soát và các sai lỗi thường gặp trong sử dụng hóa chất, kháng sinh tại trại nuôi</li> <li>- Phòng bệnh hơn chữa bệnh: Các biện pháp phòng bệnh để hạn chế sử dụng hóa chất, kháng sinh trong nuôi thủy sản.</li> <li>- Tác hại của sự tồn dư kháng sinh trong sản phẩm thủy sản. Một số qui định về dư lượng kháng sinh trong sản phẩm thủy sản DN cần lưu ý.</li> <li>- Quá trình lây nhiễm- tồn dư lượng hóa chất kháng sinh trong thu mua, bảo quản, chế biến thủy sản.</li> <li>- Các biện pháp kiểm soát nhiễm hóa chất, kháng sinh trong thu mua, bảo quản, chế biến thủy sản đại lý nguyên liệu - quá trình vận chuyển - tại nhà máy.</li> <li>- Thảo luận - hỏi đáp.</li> </ul>
2	<b>HACCP Cơ bản trong DN CBTS</b>	TP. Cần Thơ	Ngày 17-18-19/6/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- An toàn vệ sinh thực phẩm và quản lý chất lượng.</li> <li>- Cập nhật các quy định liên quan về vệ sinh ATTP của Việt Nam và Quốc tế HACCP, yêu cầu pháp lý và các nguyên tắc xây dựng.</li> <li>- Mối nguy an toàn thực phẩm và kế hoạch xây dựng HACCP.</li> <li>- Điều kiện tiên quyết và các chương trình tiên quyết.</li> <li>- Xây dựng và thực hiện 7 nguyên tắc HACCP.</li> <li>- Bài tập thực hành/thảo luận.</li> </ul>

# CÁC CHƯƠNG TRÌNH SẮP TỚI

Bản tin số 1/2016

TT	Khóa học	Địa điểm	Thời gian	Nội dung chính
3	<b>Đào tạo tiêu chuẩn HALAL cho các DN thủy sản</b>	TP. Cần Thơ TP. HCM	Tháng 8/2016	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu thị trường Hồi giáo</li><li>- Giới thiệu Văn hóa kinh doanh Hồi giáo</li><li>- Giới thiệu tiêu chuẩn Halal – JAKIM Malaysia</li><li>- Thiết lập điểm kiểm soát trọng yếu Halal CCP(HCCP)</li><li>- Thiết lập Hệ thống đảm bảo halal-HAS</li></ul> Kiểm tra cuối khóa

**CẢM ƠN QUÝ ĐỘC GIẢ ĐÃ DÀNH THỜI GIAN ĐỌC BẢN TIN CỦA VASEP.PRO**

**CHÚC SỨC KHỎE QUÝ ĐỘC GIẢ VÀ GIA ĐÌNH !**

**MỌI THÔNG TIN LIÊN HỆ, QUÝ ĐỘC GIẢ VUI LÒNG GỬI THƯ QUA**

**EMAIL : [training@vasep.com.vn](mailto:training@vasep.com.vn)**

**BỘ PHẬN SẼ PHẢN HỒI LẠI TRONG THỜI GIAN SỚM NHẤT**

**CHÂN THÀNH CẢM ƠN!**

